

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sửa đổi, bổ sung)

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Cán bộ công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng;

Căn cứ kết quả thực thi Quy chế số 03-QC/TU ngày 27/5/2021 của Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quy chế số 04-QC/TU ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc sửa đổi một số điều của Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sửa đổi, bổ sung).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 579/QĐ-STNMT ngày 20/8/2021 Ban hành Quy chế thi điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BTC Tỉnh ủy (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ (b/cáo);
- Các phòng chuyên môn;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Sở;
- TTCNTT (đăng tin);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC**Nguyễn Văn Hải**

QUY CHẾ

Thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sửa đổi, bổ sung)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 269 /QĐ-STNMT ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm lựa chọn, thu hút, trọng dụng những người có đức, có tài, phát huy được phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm để đóng góp sức lực, trí tuệ cho sự phát triển bền vững của Sở Tài nguyên và Môi trường; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện tuyển chọn những người thực sự có tài năng, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt thông qua thi tuyển để bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Tạo điều kiện, động lực để cán bộ, công chức, viên chức phấn đấu, rèn luyện, học tập và có cơ hội để tham gia làm công tác lãnh đạo, quản lý.

- Tạo tính đột phá trong công tác cán bộ, đồng thời là một trong những giải pháp giúp các cơ quan, đơn vị tuyển chọn người để bổ nhiệm làm cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Thu hút những người có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt từ bên ngoài cơ quan, đơn vị cùng tham gia để tuyển chọn, bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh; từng bước đổi mới quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; tránh tình trạng cục bộ, khép kín trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị.

- Tuyển chọn, bổ nhiệm đúng người, đúng việc vào chức danh lãnh đạo, quản lý; bảo đảm người được bổ nhiệm làm lãnh đạo, quản lý phát huy tốt sở trường, năng lực lãnh đạo; điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Phát hiện, thu hút và lựa chọn được người có đức, có tài gắn với tiêu

chuẩn của từng chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, công khai, khách quan, minh bạch; tăng cường sự giám sát của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn.

- Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Nội dung thi tuyển phải phù hợp với vị trí của từng chức danh thi tuyển.

Điều 2. Nguyên tắc thi tuyển

1. Bổ nhiệm mới từ vị trí cán bộ giữ chức danh thấp lên chức danh cao hơn cơ bản phải thực hiện thông qua thi tuyển.

Đối với trường hợp đặc biệt (*được cấp có thẩm quyền phê duyệt không thi tuyển*), thì trước khi bổ nhiệm, cán bộ phải xây dựng Chương trình hành động để thực hiện nhiệm vụ, đồng thời cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ phải thành lập Hội đồng để kiểm tra, sát hạch Chương trình hành động của cán bộ.

2. Việc tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ; cấp ủy, cơ quan, đơn vị nào có thẩm quyền quyết định việc bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ thì cấp đó quyết định ban hành quy chế, kế hoạch, tổ chức thi tuyển.

3. Người tham gia dự tuyển phải bảo đảm về năng lực, trình độ chuyên môn và các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn.

4. Khi tổ chức thi tuyển phải có từ 02 người trở lên tham gia dự thi vào 01 chức danh. Nếu chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc không có người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ đề cử người tham gia dự thi. Đến thời điểm tổ chức thi, nếu trường hợp chỉ có 01 người đủ điều kiện dự thi hoặc đến ngày thi chỉ có 01 người dự thi, thì Hội đồng thi tuyển xem xét, quyết định cho ứng viên thi theo kế hoạch.

5. Không thực hiện thi tuyển đối với các trường hợp sau:

- Các chức danh lãnh đạo, quản lý:

+ Điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương.

+ Điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ thấp hơn.

- Các chức danh lãnh đạo, quản lý cần bổ nhiệm mà nguồn nhân sự tại chỗ không có người đủ điều kiện, tiêu chuẩn và đã đề xuất cấp có thẩm quyền (*theo phân cấp quản lý cán bộ*) điều động hoặc xem xét bổ nhiệm.

- Cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Trong trường hợp đặc biệt, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu ứng

cử xem xét, quyết định cụ thể chức danh không thi tuyển khác so với các chức danh tại Quy chế này.

7. Cán bộ, công chức, viên chức không nằm trong quy hoạch chức danh dự tuyển nhưng được quy hoạch chức danh tương đương hoặc cao hơn (*bao gồm cả trường hợp không công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu thi tuyển*) được tham gia thi tuyển mà không cần phải có văn bản đồng ý của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức đó.

8. Trong cùng một kế hoạch tổ chức thi tuyển, cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn ở nhiều vị trí thi, chỉ được chọn một vị trí phù hợp để dự thi.

9. Những ứng viên đã đăng ký dự thi, phải nghiêm túc tham gia tại các vòng thi, trừ trường hợp:

- Bệnh tật, đau ốm không thể tham gia dự thi và phải có giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

- Bất khả kháng như: Tang gia...

Trường hợp phát hiện ứng viên không trung thực, gian dối để đối phó không tham gia dự thi thì cấp có thẩm quyền xem xét đưa ra khỏi quy hoạch, đồng thời đánh giá, xếp loại "*không hoàn thành nhiệm vụ*" khi xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cuối năm.

10. Các trường hợp nộp Đề án chậm so với thời gian quy định thì Hội đồng thi tuyển sẽ không nhận Đề án đó và xem xét trách nhiệm của cán bộ được dự tuyển.

11. Căn cứ kết quả thi tuyển, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, lựa chọn, quyết định việc bổ nhiệm cán bộ, nhưng cần phải cân đối nguồn cán bộ sao cho hợp lý, không làm xáo trộn trong bộ máy.

12. Trường hợp kết quả thi vòng 2 đạt từ 80 điểm trở lên, nhưng chưa được cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm thì được bảo lưu kết quả trong vòng 01 năm, được xem xét đưa vào quy hoạch hoặc được bổ nhiệm chức danh tương đương với chức danh đã dự tuyển.

Điều 3. Các chức danh thi tuyển

- Trưởng, phó các phòng chuyên môn trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Trưởng, phó các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Đối tượng đăng ký tham gia dự tuyển

1. Cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, nằm trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn, kể cả đang công tác và không công tác tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, được quy hoạch chức danh tương đương hoặc chức danh cao hơn đối với chức danh tuyển chọn được quyền đăng ký tham gia dự tuyển.

3. Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều này được quyền không đăng ký tham gia dự tuyển trong các trường hợp sau:

- Đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức hoặc bị ốm đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận.

- Đang trong thời gian được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Cán bộ, công chức, viên chức nữ đang trong thời gian nghỉ thai sản.

4. Đối tượng thuộc diện tham gia dự tuyển quy định tại Điểm 1 Điều này nếu không đăng ký tham gia dự tuyển thì hàng năm khi rà soát quy hoạch, Sở Tài nguyên và Môi trường đưa ra khỏi danh sách quy hoạch; ít nhất sau 24 tháng thì Sở Tài nguyên và Môi trường mới có thể xem xét, đưa vào quy hoạch.

Điều 5. Đối tượng được đề cử tham gia dự tuyển

Đối tượng được đề cử tham gia dự tuyển cán bộ, công chức, viên chức không nằm trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn nhưng được quy hoạch chức danh tương đương hoặc cao hơn với chức danh tuyển chọn (*bao gồm cả trường hợp không công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm chức danh tuyển chọn*) được tập thể cấp ủy (*đối với cán bộ thuộc diện ban thường vụ cấp ủy quản lý*) hoặc tập thể lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tuyển chọn đề cử và được cấp ủy của cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh đó đồng ý bằng văn bản (*đối với cán bộ thuộc diện các cơ quan, đơn vị quản lý*).

Điều 6. Quyền, nghĩa vụ của người tham gia dự tuyển

1. Quyền của người tham gia dự tuyển

- Được Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo về danh sách những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển, nội dung thi tuyển;

- Được quyền tiếp cận các tài liệu và thông tin liên quan đến vị trí dự tuyển (trừ những tài liệu mật) để có tư liệu cho việc tham gia thi viết và thi trình bày Đề án;

- Được tiến hành quy trình xem xét bổ nhiệm theo quy định sau khi đạt kết quả tuyển chọn.

2. Nghĩa vụ của người tham gia dự tuyển

- Kê khai hồ sơ trung thực và đúng quy định;
- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Hội đồng thi tuyển trong quá trình tham gia dự tuyển.

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển

Người tham gia dự tuyển phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Trong quy hoạch của chức danh dự tuyển, chức danh tương đương hoặc chức danh cao hơn với chức danh dự tuyển và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định của chức danh dự tuyển.
- Có lịch sử chính trị, chính trị hiện nay, hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng, đầy đủ, được cơ quan chức năng thẩm định, xác nhận.
- Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Đáp ứng các điều kiện khác do Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu.

Điều 8. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ đăng ký dự tuyển bao gồm:

- Đơn xin đăng ký dự tuyển;
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2A của Ban Tổ chức Trung ương) được cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác xác nhận tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;
- Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người tham gia dự tuyển đang công tác trong 03 năm gần nhất;
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của người tham gia dự tuyển và gia đình.

Điều 9. Trình tự, thủ tục

1. Đề xuất nhu cầu bổ nhiệm và xác định chức danh thi tuyển

- Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở đề xuất với Sở về nhu cầu bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo.
- Văn phòng Sở rà soát nguồn cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương để đề xuất phương án phân công, điều động, luân chuyển hoặc đề nghị tổ chức thi tuyển, tiêu chuẩn, điều kiện đối với vị trí chức danh có nhu cầu thi tuyển, bổ nhiệm để báo cáo Lãnh đạo Sở quyết định.

2. Xây dựng kế hoạch; thông báo nhu cầu; tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ

Sau khi có chủ trương về việc thi tuyển của Lãnh đạo Sở, Văn phòng Sở tham mưu Lãnh đạo Sở tiến hành các công việc sau:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh, thông báo công khai về nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh tuyển chọn, hồ sơ, thời hạn, địa điểm và người tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trên Đài Phát thanh và Truyền hình hoặc Báo Bà Rịa - Vũng Tàu hoặc Cổng thông tin điện tử của tỉnh (chỉ đăng 01 lần cho 01 kế hoạch thi tuyển) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển ít nhất là **15 ngày** làm việc kể từ ngày thông báo.

- Tiếp nhận, tổng hợp, rà soát điều kiện, tiêu chuẩn hồ sơ dự tuyển của các đối tượng dự tuyển đảm bảo các thành phần hồ sơ theo quy định và bàn giao toàn bộ hồ sơ dự tuyển cho Ban thẩm định thẩm định hồ sơ.

3. Thành lập Hội đồng thi tuyển, Ban Giám sát kỳ thi tuyển.

Sau khi tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ dự tuyển, Văn phòng Sở tham mưu Lãnh đạo Sở quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển, Ban Giám sát kỳ thi tuyển.

Hội đồng thi tuyển, Ban Giám sát kỳ thi tuyển được thành lập từng đợt riêng đối với từng đợt thi tuyển và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

4. Thẩm định hồ sơ

Thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, Ban thẩm định phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định hồ sơ, điều kiện, tiêu chuẩn, lịch sử chính trị, chính trị hiện nay của cá nhân dự tuyển và đề cử, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy (hoặc tập thể lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường) quyết định duyệt danh sách dự thi.

5. Thông báo danh sách dự thi

Danh sách những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển được công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn **15 ngày** trước khi tổ chức thi tuyển để cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức đoàn thể kiểm tra, giám sát; đồng thời thông báo bằng văn bản đến người đăng ký dự tuyển mà không đủ điều kiện tham gia thi tuyển (nếu có) và nêu rõ lý do.

6. Tổ chức thi.

7. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm.

Điều 10. Thành lập Hội đồng thi tuyển

Thành phần Hội đồng thi tuyển: thực hiện theo khoản 3 Điều 11 Quy chế số 04-QC/TU ngày 12/4/2022 của Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(sửa đổi, bổ sung):

- Chủ tịch Hội đồng thi tuyển: là Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Các ủy viên khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tuyển chọn quyết định chỉ định hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng.

- Thành viên Hội đồng không dưới 05 người.

Không cử làm thành viên Hội đồng thi tuyển đối với những người là vợ hoặc chồng, cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, con của người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng thi tuyển

1. Thành lập các bộ phận giúp việc cho Hội đồng thi tuyển gồm:

- Ban thẩm định, Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi.

- Không cử làm thành viên các Ban giúp việc của Hội đồng thi tuyển đối với những người có quan hệ là vợ hoặc chồng, cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng của người tham gia dự tuyển hoặc những người đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

a) Ban thẩm định

- Thành viên gồm: Đại diện các đồng chí trong Đảng ủy Sở; đại diện các đoàn thể; đại diện lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng.

- Nhiệm vụ, quyền hạn:

Thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, Ban thẩm định phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định hồ sơ, điều kiện, tiêu chuẩn, lịch sử chính trị, chính trị hiện nay của cá nhân dự tuyển và đề cử dự thi, tổng hợp kết quả thẩm định; lập danh sách đối tượng đăng ký dự thi và đề xuất danh sách cử dự thi báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy (hoặc tập thể lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường) quyết định duyệt danh sách dự thi.

Xây dựng nội quy, quy chế thi, cung cấp thông tin cần thiết cho đối tượng dự thi (*sau khi được Hội đồng thi thống nhất*).

b) Ban ra đề thi

- Thành viên gồm: do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển lựa chọn, quyết định; có thể mời đại diện các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tham gia Ban ra đề thi hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng.

Thành viên Ban ra đề thi không trùng với thành viên Ban coi thi.

- Nhiệm vụ, quyền hạn: Xây dựng ngân hàng đề thi, đáp án và thang điểm

cho đề thi viết. Bảo đảm bí mật đề thi viết trong suốt quá trình xây dựng ngân hàng đề thi cho đến khi công bố đề thi; trưởng Ban ra đề thi phê duyệt, niêm phong đề thi theo chế độ tài liệu Mật và bàn giao cho Hội đồng thi tuyển.

c) Ban coi thi

- Thành viên gồm: Một số đồng chí trong Đảng ủy Sở; lãnh đạo, công chức, viên chức giúp việc của các phòng, đơn vị có liên quan hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng.

Thành viên Ban coi thi không trùng với thành viên Ban ra đề thi, Ban phách, Ban chấm thi.

- Nhiệm vụ, quyền hạn: Tổ chức thi viết nghiêm túc theo đúng nội quy, quy chế thi; ngay sau khi kết thúc thời gian thi, phải thực hiện thu bài thi, niêm phong và bàn giao cho Trưởng ban phách.

d) Ban phách

- Thành viên gồm: Một số đồng chí là thành viên Hội đồng thi tuyển; lãnh đạo các phòng, công chức, viên chức giúp việc... do đồng chí Chủ tịch Hội đồng thi tuyển phân công hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng.

Thành viên Ban phách không trùng với thành viên Ban coi thi, Ban chấm thi.

- Nhiệm vụ, quyền hạn: Tổ chức rọc phách, mã hóa bài thi, lưu đầu phách và bàn giao bài thi cho Trưởng ban chấm thi ngay trong ngày làm việc; nhận kết quả chấm thi từ Ban chấm thi, tổ chức ghép phách, tổng hợp kết quả thi, báo cáo kết quả với Chủ tịch Hội đồng thi tuyển ngay trong ngày ghép phách.

2. Thành lập Ban chấm thi

- Thành viên Ban chấm thi viết: do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển lựa chọn, quyết định trong thành phần Hội đồng thi tuyển hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng về số lượng, thành viên cụ thể.

- Thành viên chấm điểm trình bày Đề án của người dự tuyển: toàn bộ thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm điểm trình bày Đề án.

- Nhiệm vụ, quyền hạn: Ban chấm thi tổ chức chấm thi theo đáp án và thang điểm được xây dựng. Trưởng Ban chấm thi viết chỉ đạo chấm thi theo nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc quy định tại điểm 1 Điều 12 Quy chế này và gửi kết quả, bàn giao bài thi cho Trưởng ban phách đúng thời hạn theo quy định.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi.

Điều 12. Thành lập Ban Giám sát kỳ thi

a) Thành viên gồm: Đại diện các đồng chí trong Đảng ủy Sở; đại diện các đoàn thể; đại diện lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở ký kết hợp đồng.

Thành viên Ban Giám sát không trùng với thành viên Hội đồng thi tuyển; các Ban giúp việc của Hội đồng thi tuyển.

Không cử làm thành viên Ban Giám sát kỳ thi tuyển đối với những người có quan hệ là vợ hoặc chồng, cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng của người tham gia dự tuyển hoặc những người đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn

- Giám sát việc thực hiện các quy định của Trung ương, Quy chế của Tỉnh ủy và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về tổ chức thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng thi tuyển và các thành viên tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng thi tuyển.

Điều 13. Tổ chức thi viết

1. Nội dung thi viết: Kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý của chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

2. Đối tượng thi viết là những ứng viên đã được Hội đồng thi tuyển duyệt dựa trên kết quả đăng ký giới thiệu và thẩm định về hồ sơ, quy trình, lịch sử chính trị, chính trị hiện nay bảo đảm đủ các điều kiện bổ nhiệm sau khi thi tuyển.

3. Đề thi được chọn trong ngân hàng đề thi đã được Ban ra đề thi soạn thảo, phê duyệt, niêm phong.

4. Thời gian thi viết là 180 phút; Ban coi thi có trách nhiệm tổ chức việc thi tuyển nghiêm túc theo đúng nội quy, quy chế thi; ngay sau khi kết thúc thời gian thi, thu bài thi, niêm phong và bàn giao cho trưởng ban phách.

5. Trưởng Ban phách có trách nhiệm tổ chức rọc phách, mã hóa bài thi, bàn giao bài thi cho Trưởng ban chấm thi ngay trong ngày làm việc.

6. Ban chấm thi tổ chức chấm thi theo nguyên tắc:

- Các thành viên chấm thi tập trung và độc lập với nhau.

- Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thi viết phải thực hiện việc chấm thi. Mỗi bài thi có ít nhất 3 thành viên chấm theo thang điểm 100. Trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả cho Thư ký Hội đồng thi.

- Kết quả chấm điểm của mỗi thành viên không được viết trực tiếp vào bài thi mà được vào bảng điểm theo mẫu do Hội đồng thi phát ra.

- Khi tổng hợp điểm cho mỗi bài thi, nếu kết quả chấm của các thành viên chênh nhau từ 10 điểm trở lên thì Trưởng Ban chấm thi có trách nhiệm phân công 02 thành viên khác nhau chấm lại độc lập với lần chấm đầu và tổng hợp kết quả của bài thi đó với cả 2 lần chấm.

- Điểm của mỗi bài thi là điểm trung bình cộng của các thành viên chấm thi cho mỗi lần chấm (*nếu không chênh nhau từ 10 điểm trở lên*).

- Tổng hợp kết quả chấm thi, bàn giao kết quả cho Trưởng ban phách ngay sau khi có kết quả chấm thi.

7. Ban phách có trách nhiệm ghép phách, tổng hợp kết quả thi, báo cáo kết quả với Chủ tịch Hội đồng thi tuyển ngay trong ngày ghép phách.

8. Sau khi có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi công bố kết quả với ứng viên dự tuyển.

9. Phúc khảo:

- Người dự tuyển được quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chấm thi.

- Trường hợp nếu có ứng viên đề nghị phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng thi giao Ban chấm thi cử các thành viên khác với thành viên đã chấm ban đầu để chấm lại bài thi độc lập và báo cáo kết quả trực tiếp với Chủ tịch Hội đồng thi (nếu đề nghị phúc khảo có kèm với các khiếu nại, tố cáo liên quan đến Trưởng ban chấm thi hoặc thành viên ban chấm thi thì Chủ tịch Hội đồng thi có thể thành lập ban phúc khảo độc lập với ban chấm thi). Kết quả phúc khảo được thông báo chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi nhận được đề nghị.

- Những ứng viên dự tuyển có kết quả điểm thi từ 50 điểm trở lên thì mới được tham dự thi phần trình bày Đề án.

Điều 14. Tổ chức thi trình bày Đề án

1. Đối tượng tham gia thuyết trình Đề án là những ứng viên dự tuyển phần thi viết có kết quả điểm thi từ 50 điểm trở lên và thực hiện theo trình tự bốc thăm do Thư ký Hội đồng thi hướng dẫn.

2. Nội dung thi trình bày Đề án với chủ đề "***Đồng chí sẽ làm gì nếu được bổ nhiệm vào chức danh thi tuyển***".

3. Trình tự theo các bước như sau:

- Thư ký Hội đồng thi tuyển thông báo danh sách Hội đồng thi tuyển, kết quả thăm định, sơ tuyển, kết quả thi viết đối với từng đối tượng dự thi.

- Đối tượng dự thi (theo thứ tự bốc thăm) trình bày Đề án và trả lời câu hỏi của Hội đồng thi tuyển.

- Thời gian trình bày Đề án tối đa 20 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về Đề án từ 20 phút đến 25 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 05 phút.

- Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100, điểm đạt yêu cầu tối thiểu là 80/100 điểm. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể:

- + Xây dựng đề án: 20 điểm.
- + Bảo vệ đề án: 40 điểm.
- + Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm.

Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển theo từng phần và gửi kết quả chấm thi (*tổng số của cả 3 phần*) cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi công bố.

- Kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên Hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (cao hơn hoặc thấp hơn) từ 20% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được chấp nhận và kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển.

- Hội đồng thi tuyển phải công bố công khai kết quả điểm thi trình bày Đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày Đề án. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án.

Điều 15. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển

1. Sau khi có kết quả điểm thi trình bày Đề án, Thư ký Hội đồng thi lập bảng điểm tổng thể bao gồm kết quả thi viết, thi thuyết trình Đề án báo cáo với Hội đồng thi và tập thể lãnh đạo Sở.

2. Tập thể lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thảo luận về hồ sơ, quá trình công tác, năng lực thực tiễn, ý thức trách nhiệm; lịch sử chính trị, thái độ chính trị hiện nay và kết quả điểm thi của ứng viên có điểm trình bày Đề án cao nhất trong số các ứng viên dự tuyển đạt 80 điểm trở lên. Chỉ đạo thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ theo quy định. Tập thể Lãnh đạo Sở hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Sở xem xét, quyết định bổ nhiệm có thời hạn bằng nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định về bổ nhiệm cán bộ.

3. Nếu có số phiếu bằng nhau thì người đứng đầu cấp có thẩm quyền bổ nhiệm (Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) quyết định lựa chọn.

4. Đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở thì phải có văn bản trao đổi, lấy ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh trước khi ban hành quyết định bổ nhiệm.

5. Đối với các trường hợp trúng tuyển vào các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh thì Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

phải có văn bản báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét, quyết định bổ nhiệm theo phân cấp thẩm quyền quản lý công tác cán bộ.

Điều 16. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong quá trình tổ chức thi tuyển có ứng viên khiếu nại, tố cáo thì tùy theo nội dung, tính chất vụ việc, đối tượng bị tố cáo, Hội đồng thi tuyển phân công các thành viên Hội đồng giải quyết theo đúng quy định của Luật khiếu nại, tố cáo hiện hành.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Sở có trách nhiệm:

Tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý đảm bảo kịp thời, đúng quy chế; báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất (*khi cần thiết*) về tình hình, kết quả triển khai thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường về UBND tỉnh theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở: phổ biến nội dung Quy chế này đến công chức, viên chức thuộc phòng, cơ quan, đơn vị mình để biết, thực hiện; thường xuyên rà soát nhân sự của phòng, đơn vị để kịp thời có văn bản đề nghị Giám đốc Sở tổ chức thi tuyển; tạo điều kiện để người đủ điều kiện dự thi tìm hiểu, tiếp cận thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; vai trò, nghĩa vụ, quyền lợi và các vấn đề khác liên quan đến chức danh thi tuyển.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính

Xây dựng kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí để thực hiện việc tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở để xem xét, giải quyết./.